

ĐẶC ĐIỂM U LÀNH-UNG THƯ

Giảng viên: TS.BS. Đoàn Thị Phương Thảo

Email: thaodtp.dhyd@gmail.com

MỤC TIÊU

1. Trình bày được các đặc điểm đại thể của khối u lành tính và ác tính: kích thước, vỏ bao, mặt cắt, màu sắc, xuất huyết, hoại tử ...
2. Trình bày được các đặc điểm vi thể của các khối u lành tính và ác tính: tăng sản, chuyển sản, loạn sản, nhân tăng sắc, phân bào, xâm lấn, di căn.

Định nghĩa u, ung thư

- **U** (Tumor- Neoplasms)?

- Kết quả từ sự thay đổi di truyền trong các tế bào, dẫn đến sự **tăng trưởng bất thường, bền bỉ, không cần sự tồn tại của tác nhân kích thích ban đầu**

- **U lành** (benign tumor)?

- **Phát triển tại chỗ, không xâm lấn, không di căn**

- **Ung thư** (Cancer- malignant tumors)?

- **Tế bào ác tính khi có: xâm lấn, di căn, gieo rắc tế bào ung thư đến mô khác**

Đặc điểm u- ung thư

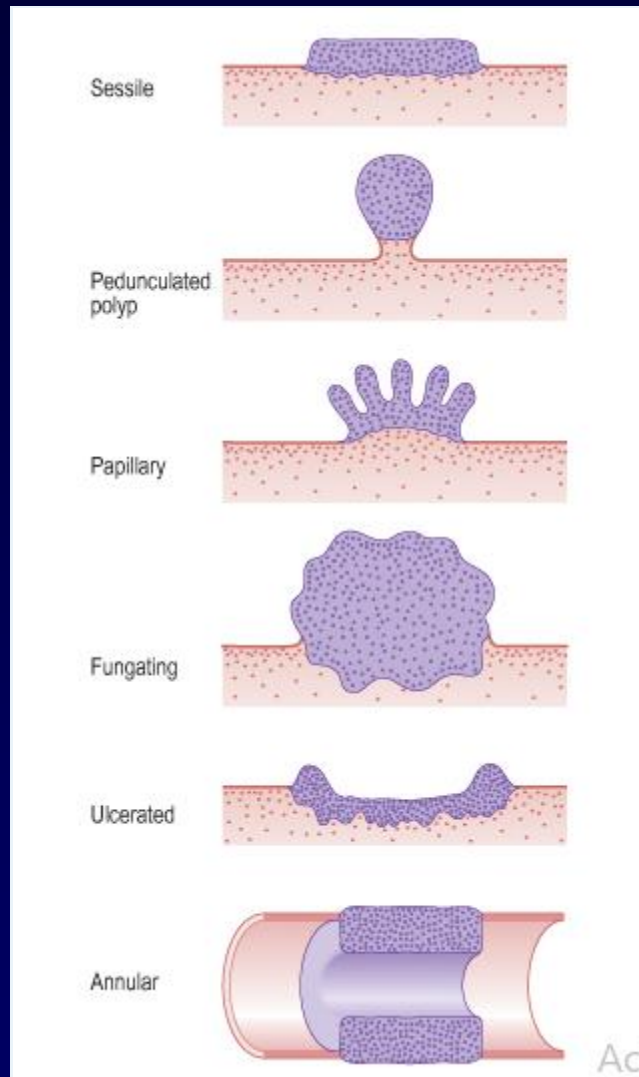
1. Tỷ lệ tăng trưởng
2. Kiểu hình ung thư và tế bào gốc
- 3. Đặc điểm lâm sàng và đại thể**
- 4. Đặc điểm vi thể**
5. Sự gieo rắc:
 - Xâm lấn tại chỗ
 - Di căn

Đặc điểm u- ung thư

Đại thể

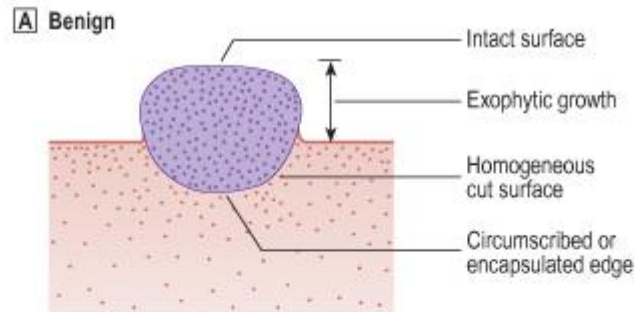
HÌNH ẢNH	LÀNH	ÁC
1. <i>Vỏ bao</i>	Có vỏ bao, giới hạn rõ	Thường không vỏ bao, giới hạn không rõ
2. <i>Mô quanh u</i>	Thường bị chèn ép	Thường bị xâm lấn
3. <i>Kích thước</i>	Thường nhỏ	Thường lớn
4. <i>Màu sắc</i>	Đồng nhất	Không đồng nhất, xuất huyết, hoại tử

Đặc điểm u- ung thư Đại thể



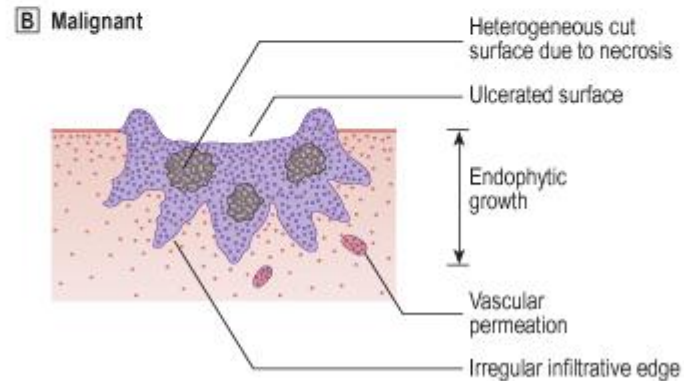
Đặc điểm u- ung thư

Đại thể



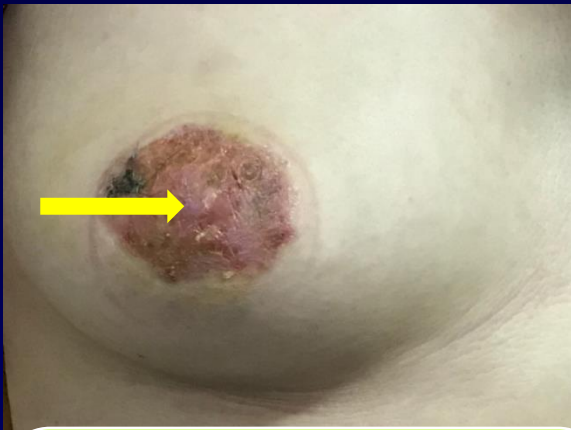
© Elsevier Ltd. Underwood: General and Systematic Pathology www.studentconsult.com

[Add to My Slides](#) [Go to My Slides](#)



© Elsevier Ltd. Underwood: General and Systematic Pathology www.studentconsult.com

Đặc điểm đại thể u- ung thư



U ác

Co kéo da,
tụt núm vú,
loét núm vú

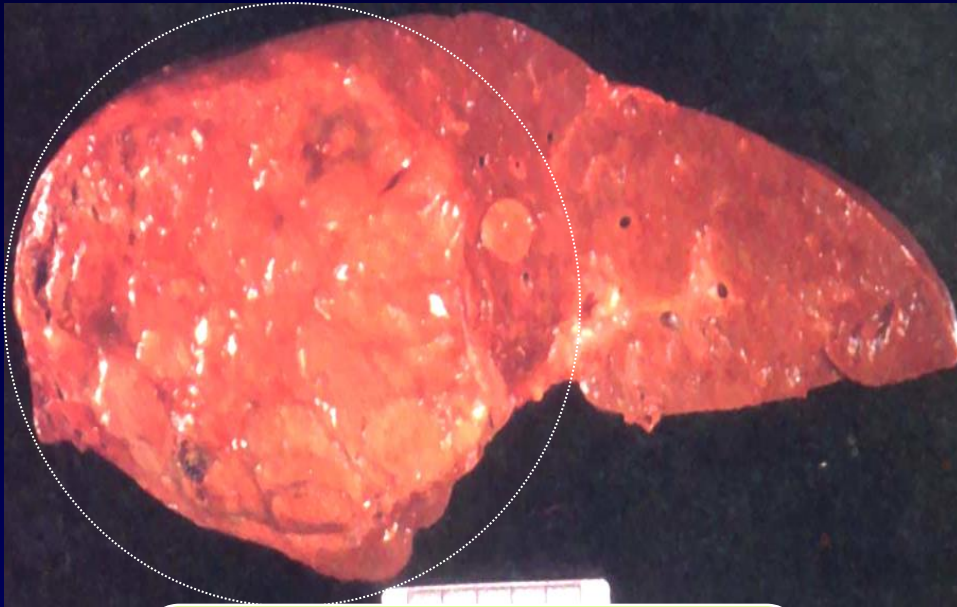


U lành

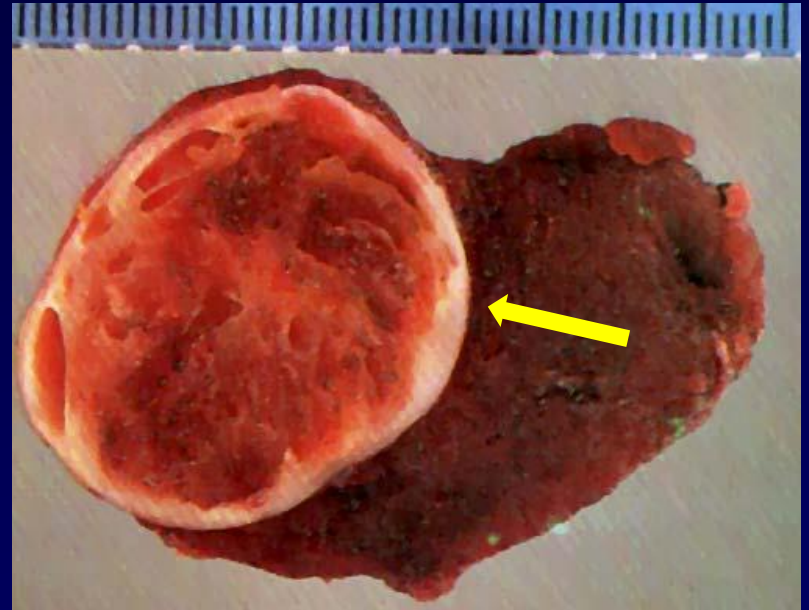
Không co kéo da,
Không tụt núm vú,

Đặc điểm đại thể u- ung thư

Vỏ bao u



U ác
Vỏ bao không rõ ràng



U lành
Vỏ bao rõ ràng

Đặc điểm đại thể u- ung thư

Daïng loeùt



Daïng poâlyùp



Đặc điểm đại thể u- ung thư

Màu sắc



Đặc điểm đại thể ung thư Mật độ

- U mềm (u mỡ)
- U Chắc đặc (u u cơ sợi tử cung).
- u cứng (u xương)



Đặc điểm đại thể ung thư Xâm lấn (invasion)

- Xâm lấn: tiêu chí quan trọng nhất để chẩn đoán ác tính.
- Xâm lấn: khả năng di chuyển của tế bào ung thư, giảm sự gắn kết tế bào và các enzym phân giải protein.
- Đối với biểu mô tế bào ung thư phá vỡ màng đáy.



UNG THƯ TẾ BÀO GAI CỎ TỬ CUNG
XÂM LẤN THÂN TỬ CUNG

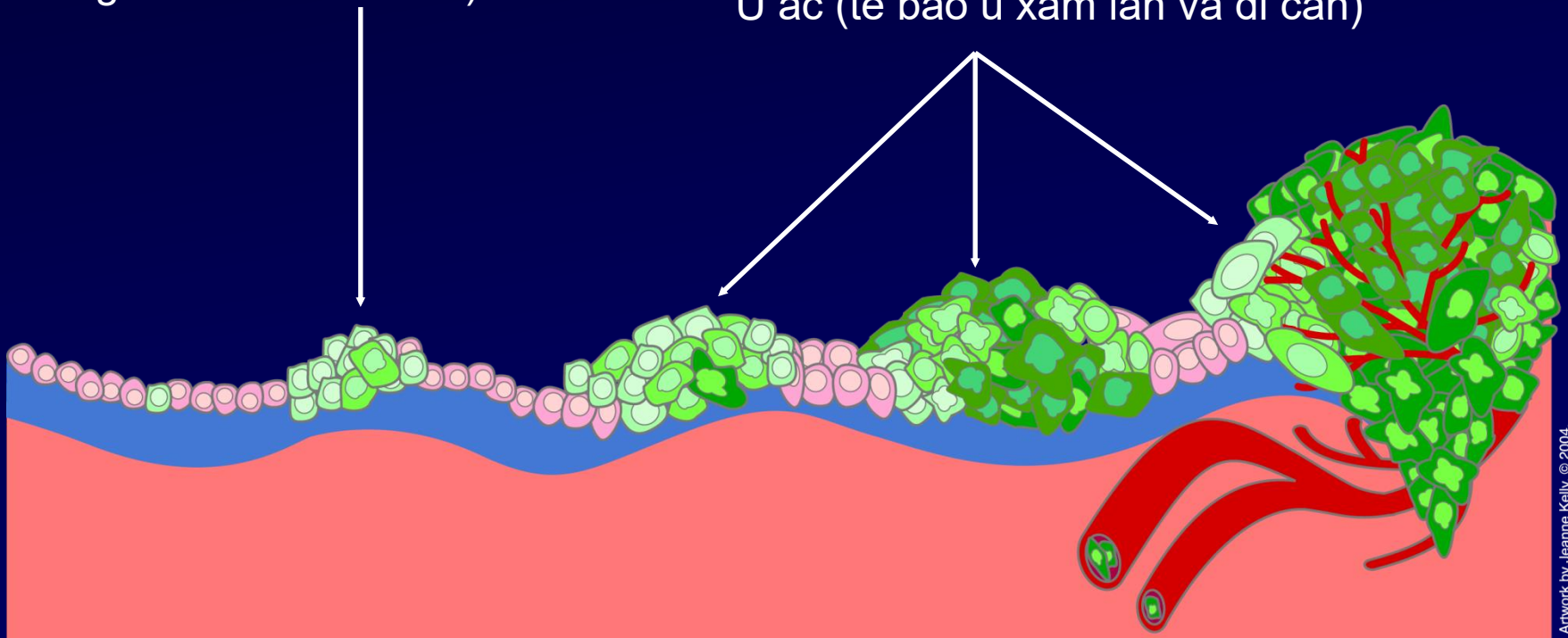
ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC

Normal	Cancer	
		Tế bào phân chia bất thường, bất tử
		Nhân lớn, dị dạng
		Tỉ lệ nhân/bào tương tăng
		Tế bào có kích thước to nhỏ, không đều
		Mất hình thái chuyên biệt
		Tế bào mất cực tính, rối loạn
		Các tế bào ác tính xâm lấn xung quanh, không có giới hạn

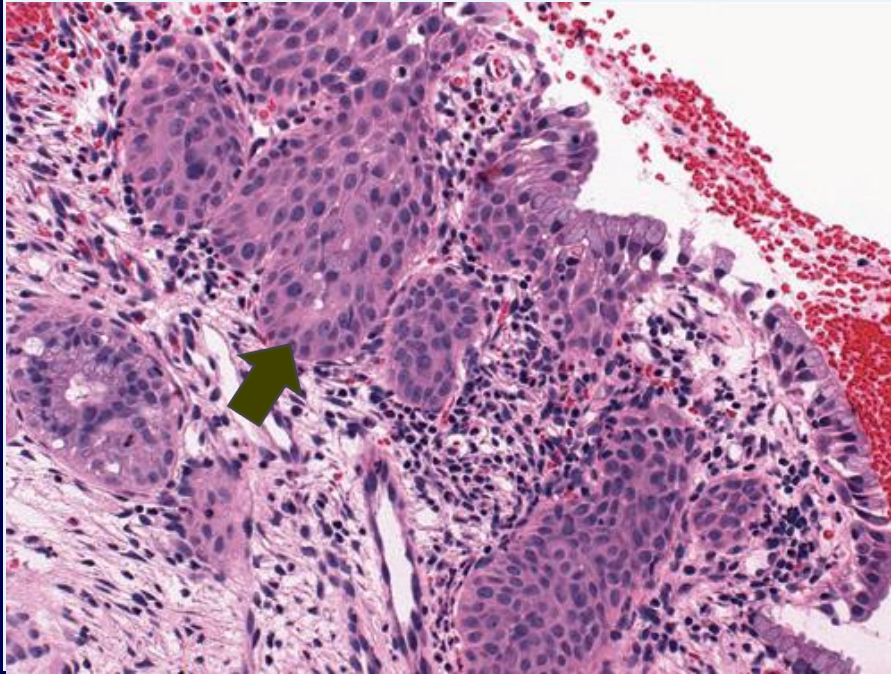
ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC

U lành (tế u phát triển khu trú,
không xâm lấn và di căn)

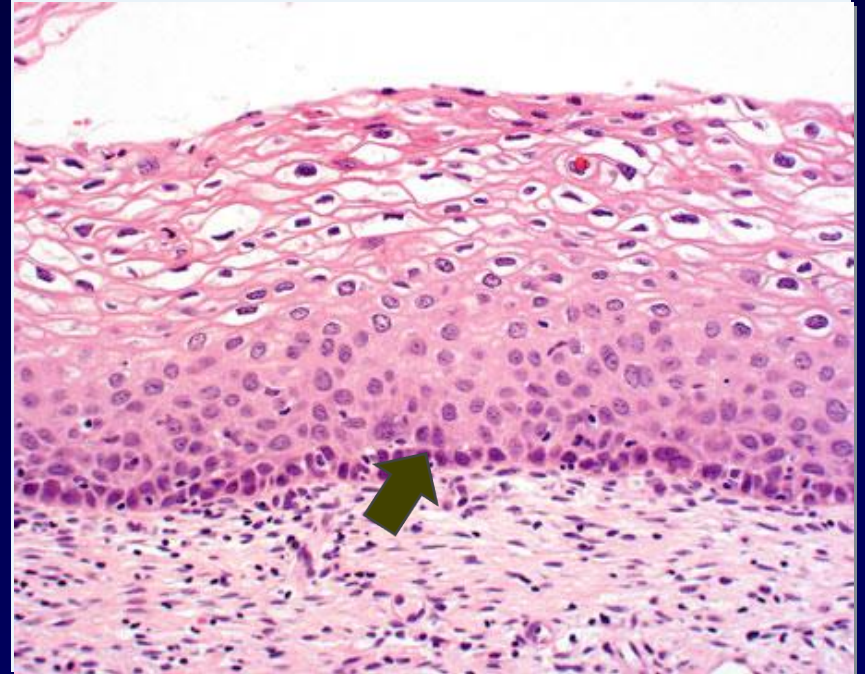
U ác (tế bào u xâm lấn và di căn)



ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC

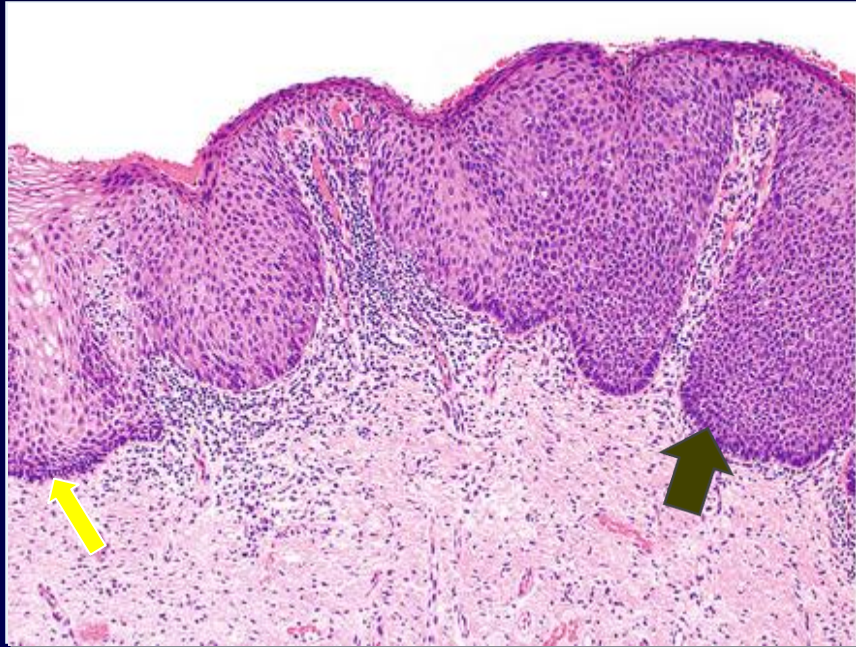


TẾ BÀO CHUYỂN SẴN GAI

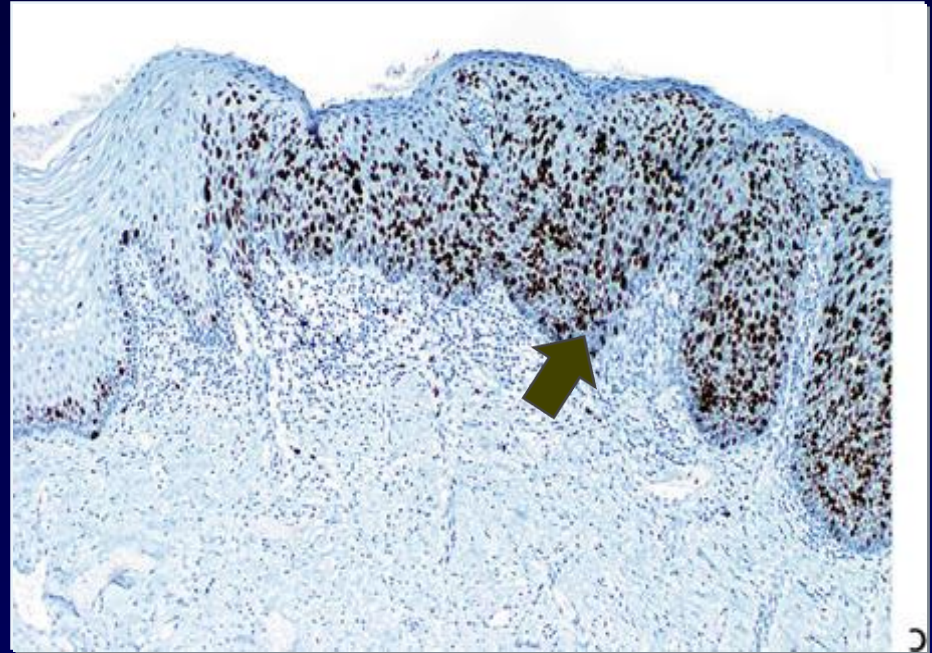


TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ –ĐỘ THẤP

ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC

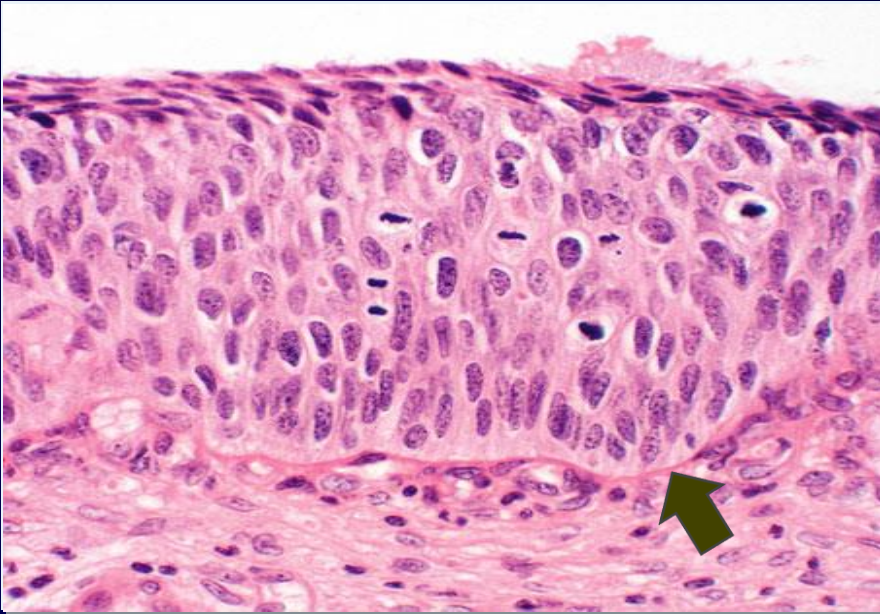


TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ –
ĐỘ CAO
Biểu mô gai bình thường (mũi tên
vàng)

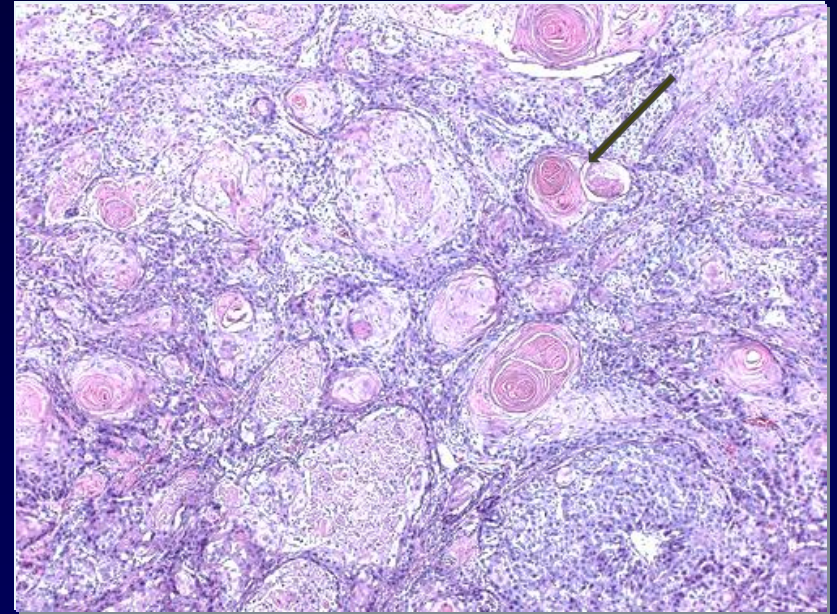


TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ –
ĐỘ CAO, KI-67 (+)

ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC



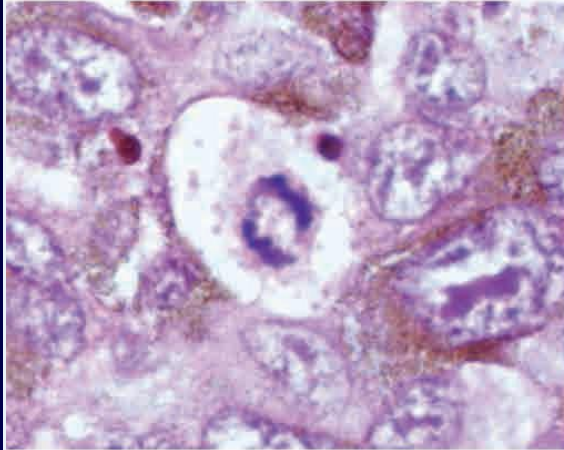
TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ-ĐỘ CAO,
Màng đáy còn nguyên vẹn



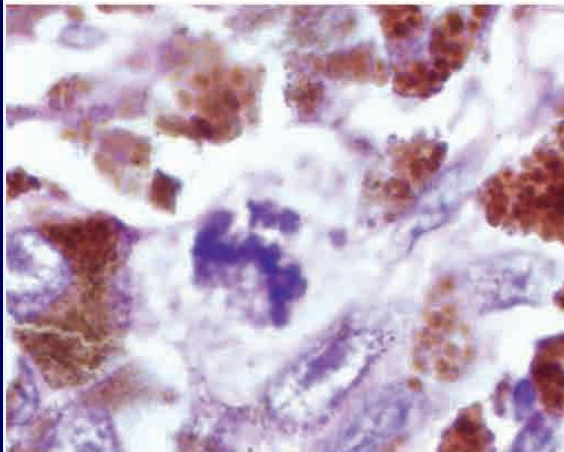
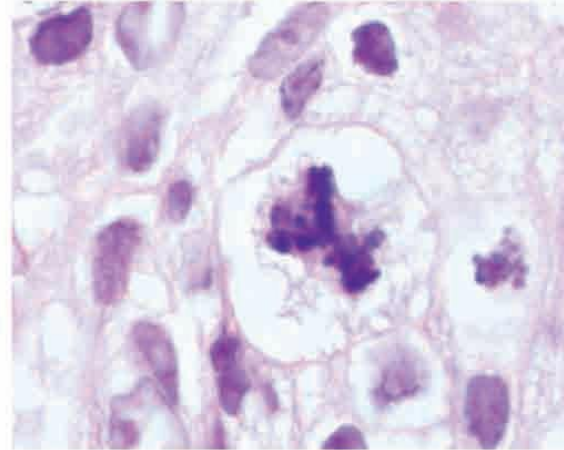
TẾ BÀO GAI UNG THƯ- SỪNG HÓA
Tế bào ung thư xâm lấn màng đáy
xâm nhập mô đệm

ĐẶC ĐIỂM VI THỂ MÔ BỆNH HỌC UNG THƯ

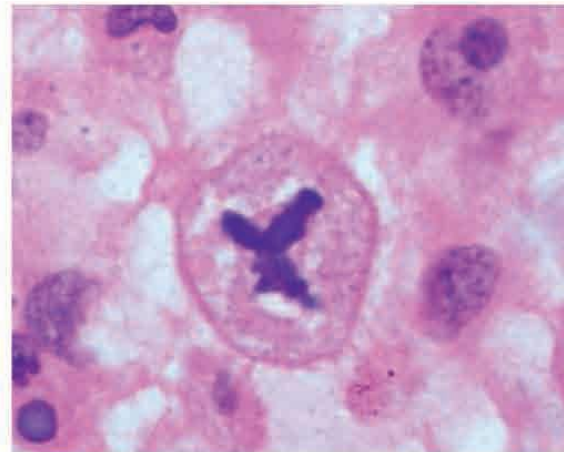
BIPOLAR MITOSIS



ABNORMAL MITOSIS

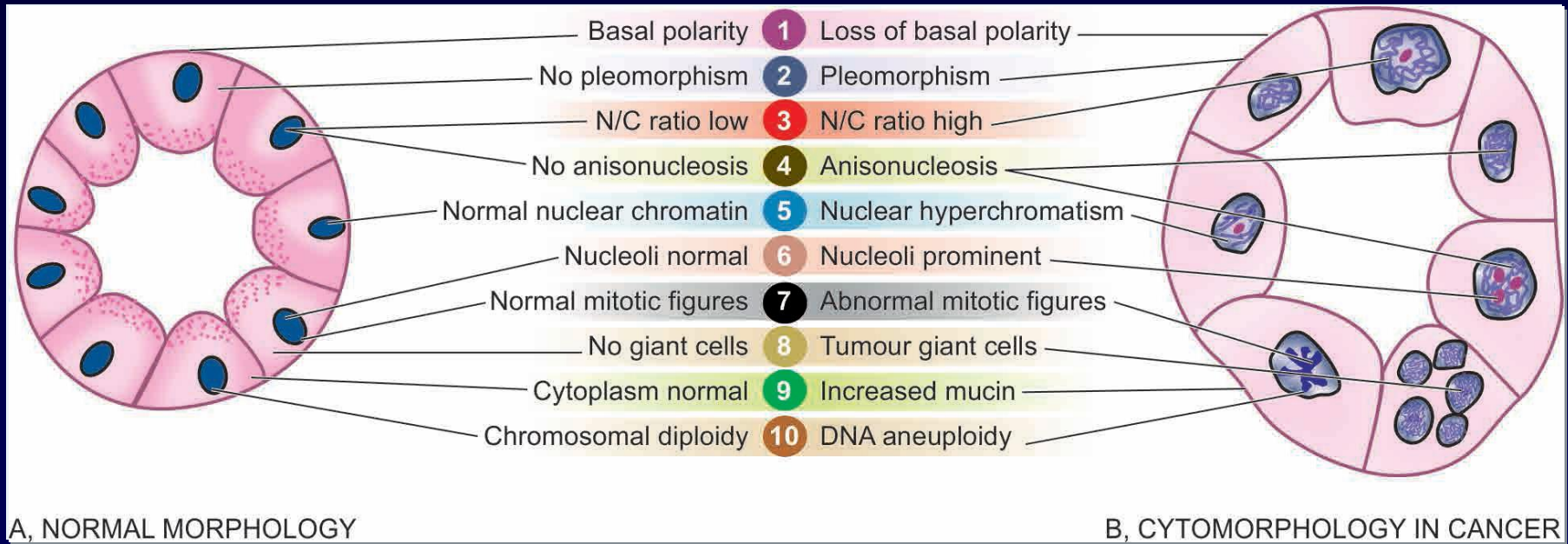


ABNORMAL MITOSIS

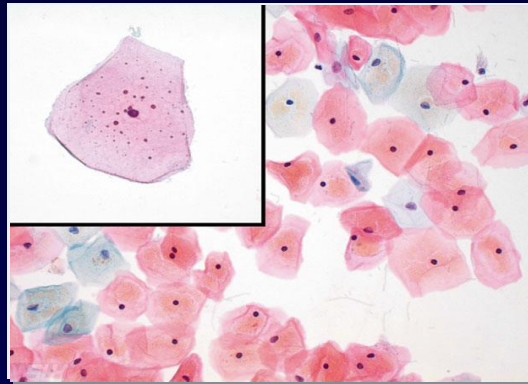


ABNORMAL MITOSIS

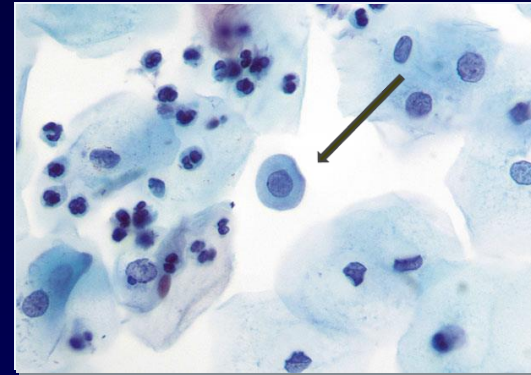
ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO UNG THƯ



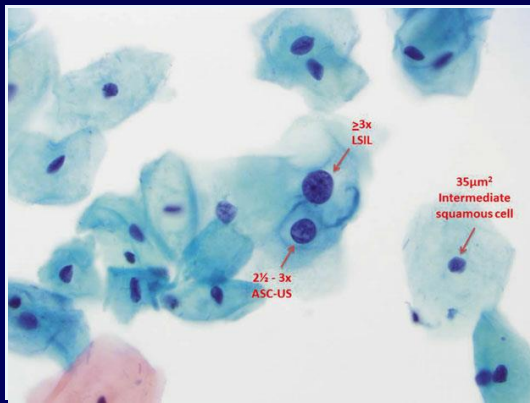
ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO GAI - CHUYỂN SẴN GAI -TIỀN UNG THƯ- UNG THƯ



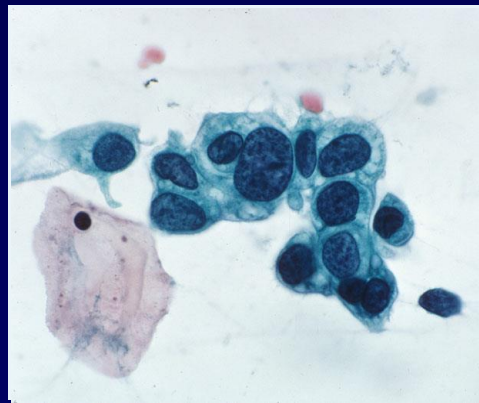
Tế bào gai bình thường



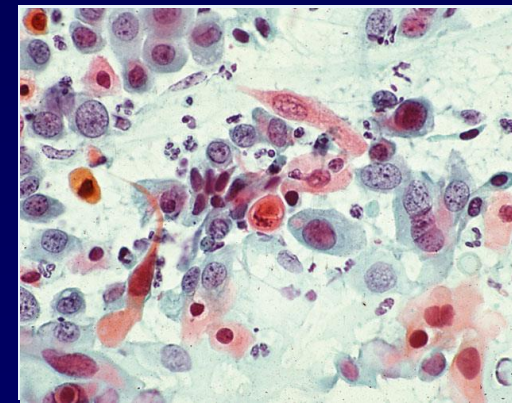
Tế bào chuyển sẩn gai



Tế bào gai tiền ung thư
độ thấp

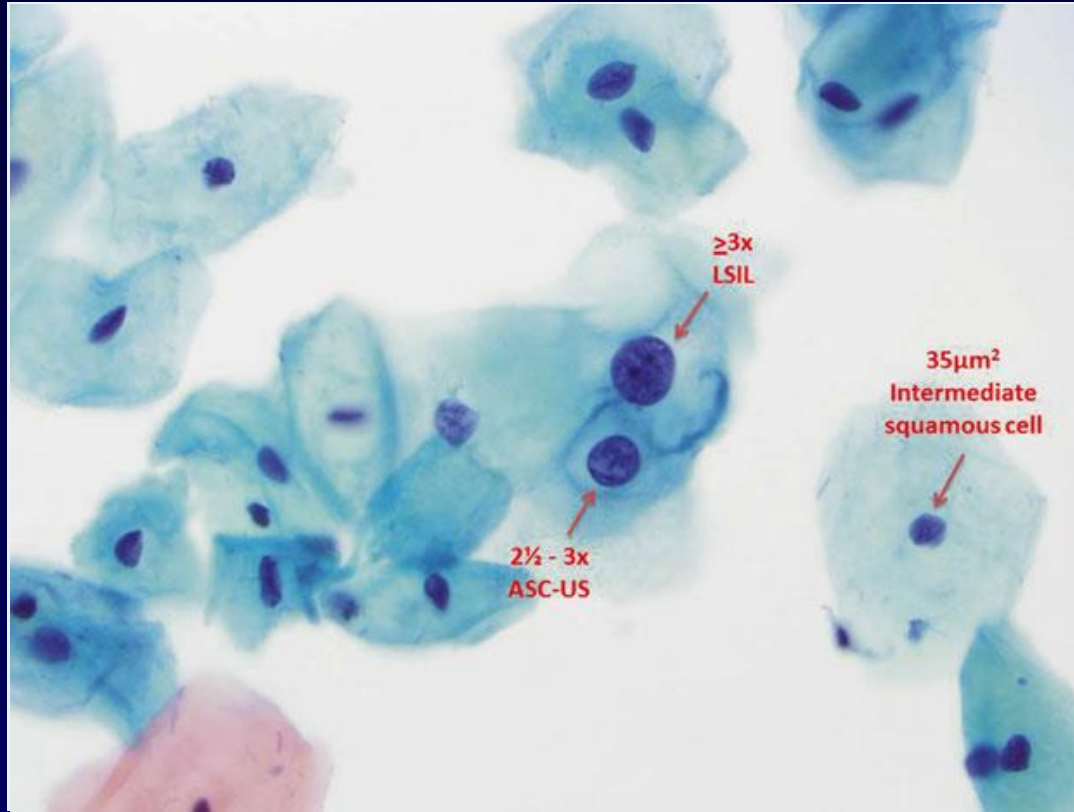


Tế bào gai tiền ung thư
độ cao



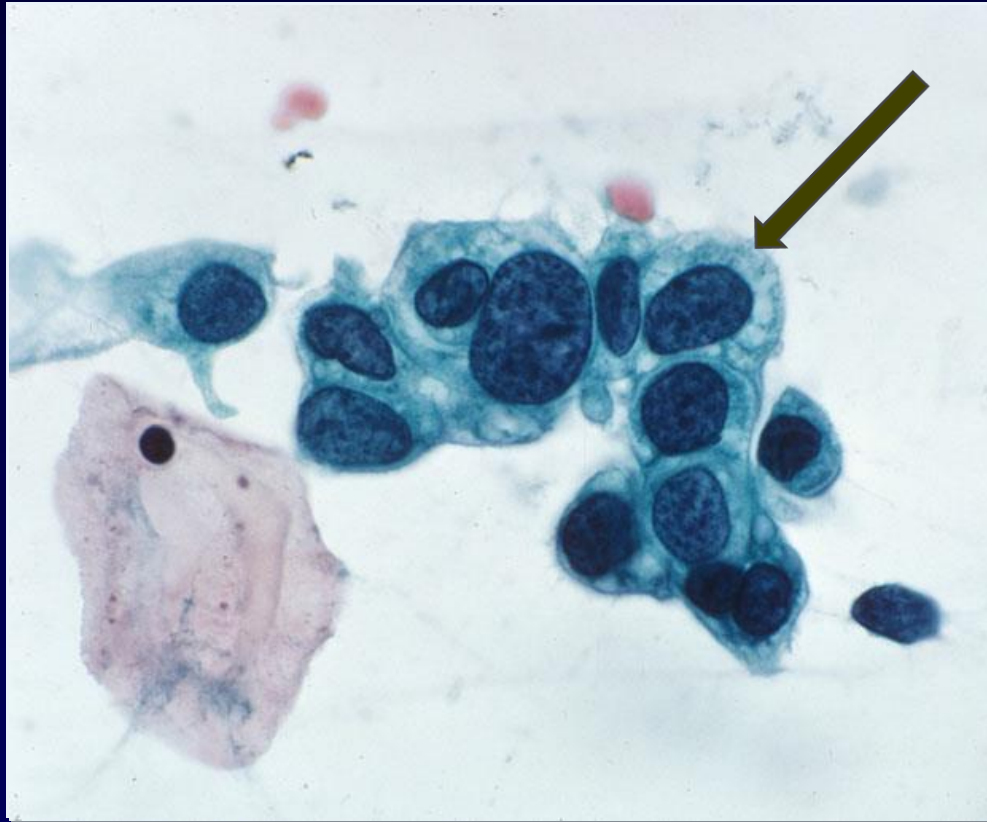
Tế bào gai ung thư
Sừng hóa

ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ- ĐỘ THẤP



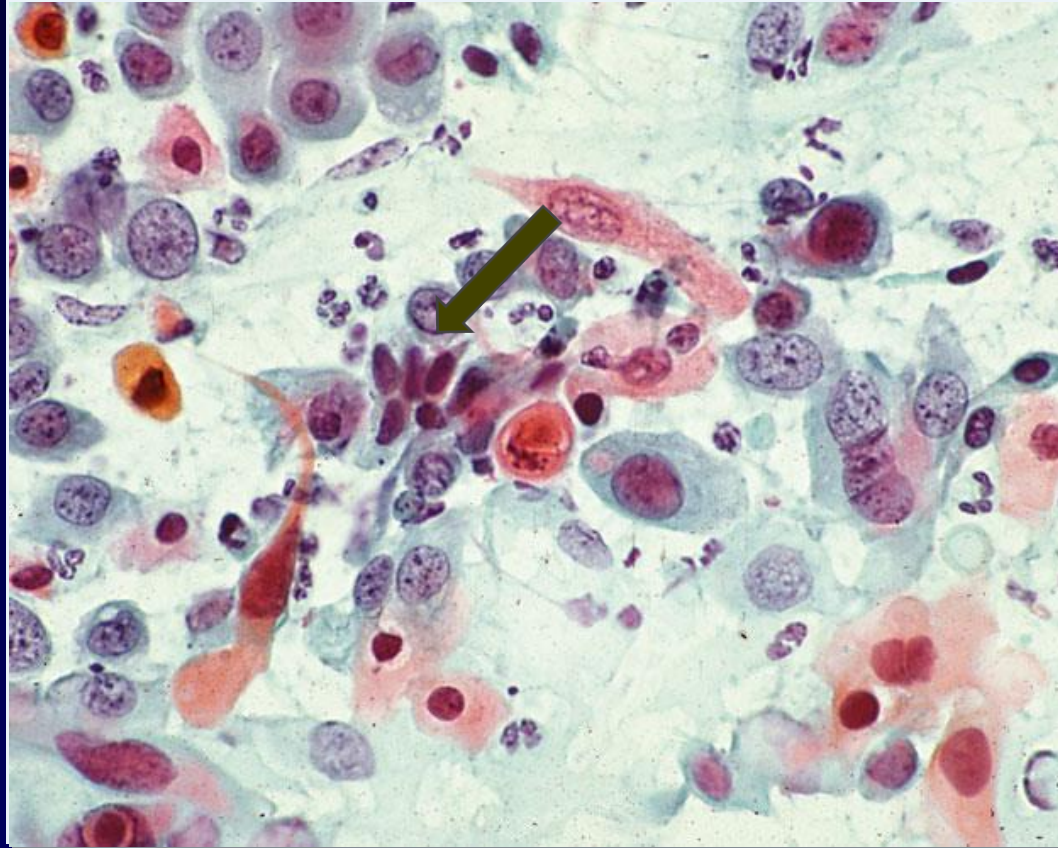
- Nhân của một tế bào gai trung bình khoảng $35\mu m^2$. Nhân tế bào gai bất thường ý nghĩa không xác định $100\mu m^2$. Nhân tế bào gai tiền ung thư độ thấp (LSIL) $150-175\mu m^2$

ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO GAI TIỀN UNG THƯ- ĐỘ CAO



- Đa dạng về kích thước nhân và hình dạng, bào tương chưa trưởng thành

ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO GAI UNG THƯ- SỪNG HÓA

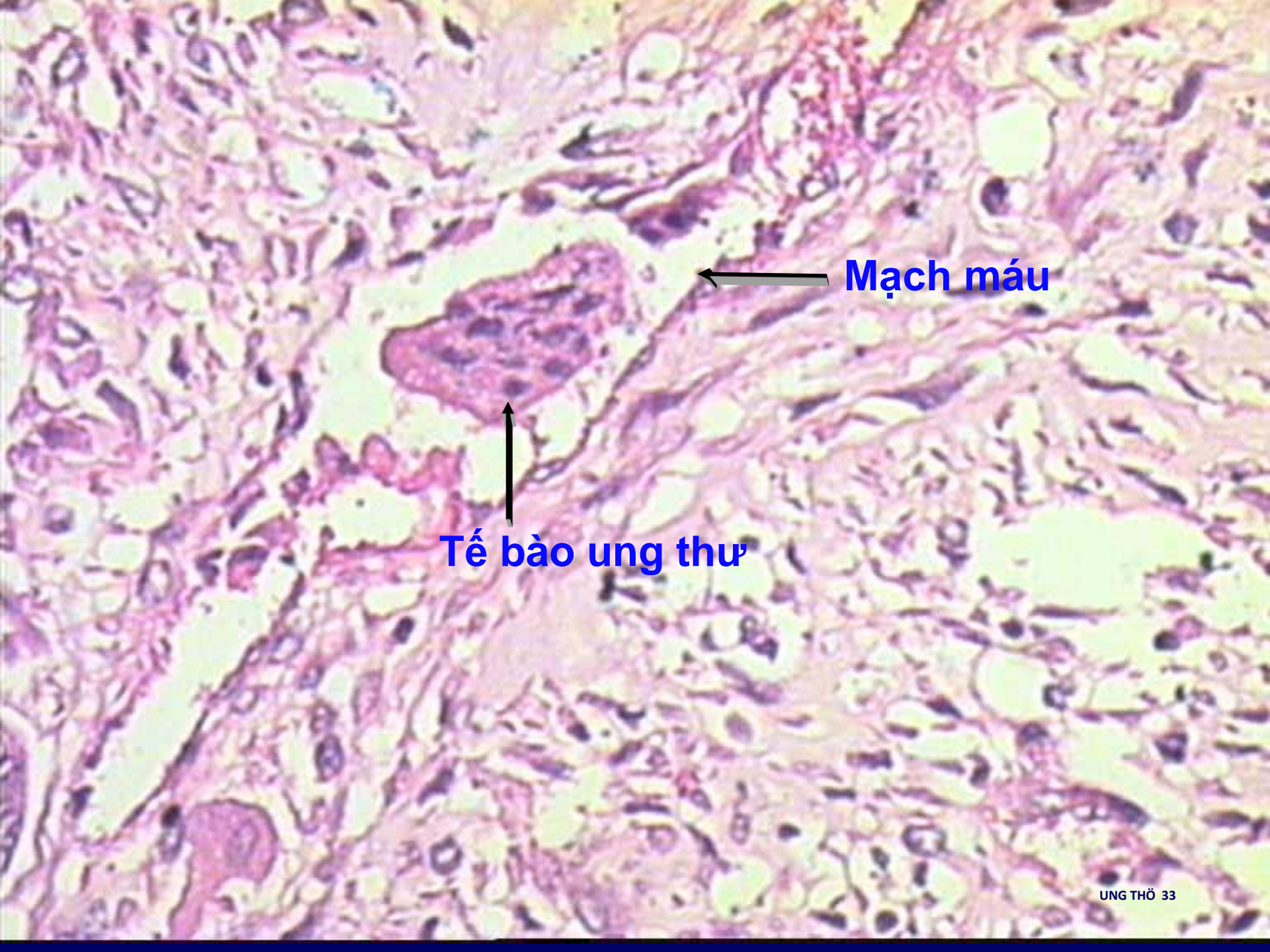


- Ung thư biểu mô gai, sừng hóa. kích thước tế bào và hình dạng đa dạng,

Đặc điểm ung thư

Di căn (metastasis)

- **Di căn:** quá trình **hình thành của các khối u thứ phát**. Di căn; mạch bạch huyết, mạch máu, khoang cơ thể.
- **Các bước:**
 1. Tế bào ung thư **tách rời cộng đồng**
 2. **Xâm lấn mô liên kết** xung quanh
 3. Xâm lấn vào **lòng mạch** (intravasation)
 4. **Thoát khỏi các cơ chế bảo vệ** (tế bào diệt tự nhiên- natural killer)
 5. Gắn kết vào **tế bào nội mô mạch máu vị trí bất kỳ**
 6. **Tế bào ung thư thoát mạch** (extravasation) và **xâm lấn mô xung quanh**



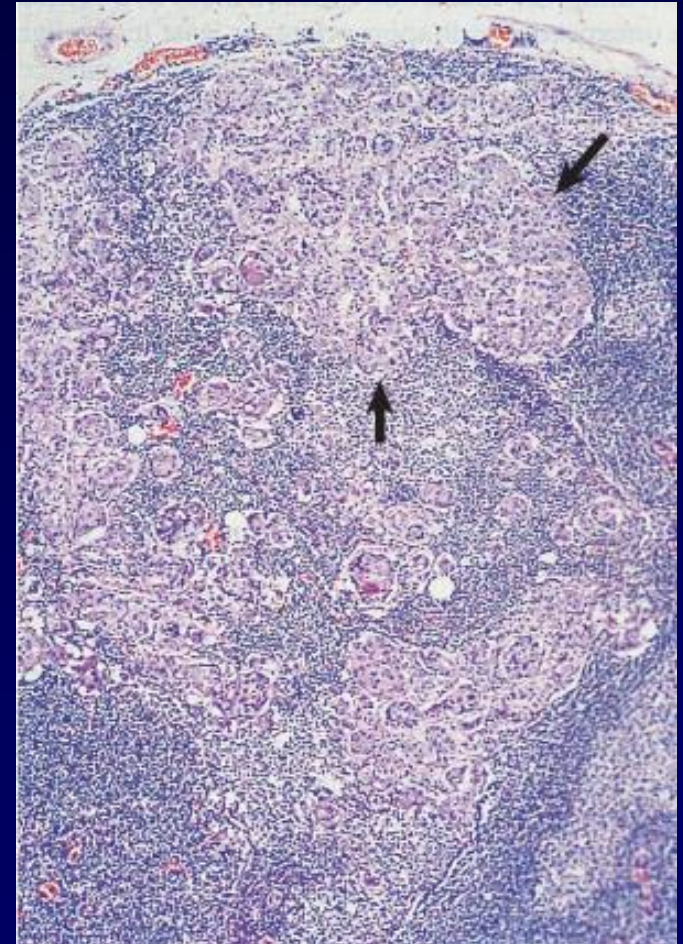
Mạch máu

Tế bào ung thư

Các con đường di căn chính (tt)

2. Di căn qua mạch lympho (Lymphatic metastasis)

- ✓ Tế bào ung thư di căn hạch thông qua **mạch đến** (affrent lymphatic channel)
- ✓ Hạch bị di căn thường lớn và cứng, có thể dính nhau, dính mô xung quanh, gây phù
- ✓ Cần chú ý không phải tất cả hạch lớn đều là do di căn



Các con đường di căn chính (tt)

3. **Di căn qua các khoang cơ thể** (Transcoelomic metastasis)
 - ✓ Khoang màng bụng, màng phổi, màng tim: tràn dịch vào các khoang
 - ✓ Dịch tiết (exudate): nhiều protein, tế bào ung thư
 - ✓ Tìm thấy tế bào ung thư trong dịch: chẩn đoán

